

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2025/HS-PT
Ngày: 20-3-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hùng Cường
Các Thẩm phán: Ông Đặng Văn Những
Bà Hoàng Thị Thúy Lành
- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Hữu Thái Dương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:
Bà Mai Thị Phương Thảo – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 197/2024/TLPT-HS ngày 03 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo Thái Huỳnh A do có kháng cáo của bị cáo Thái Huỳnh A và bị hại Công ty TNHH Một thành viên C đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 63/2024/HS-ST ngày 23 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An.

Bị cáo có kháng cáo: **Thái Huỳnh A**, sinh ngày 07 tháng 11 năm 1983, tại Long An; Nơi cư trú: Số B đường T, Phường D, thành phố T, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Nhân viên viễn thông V; trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ: Chuyên viên; Đảng phái: Đảng viên Đ, đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo quyết định số 51-QĐ/UBKTĐUK Ngày 22/5/2023 của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy khối cơ quan và doanh nghiệp tỉnh L; con ông Thái Văn K và bà Huỳnh Thị T; có vợ là: Nguyễn Thị Phương T1, sinh năm 1984 và có 02 con chung; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo lệnh số 25/LC-CQĐT từ ngày 05/8/2022 đến nay (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Thái Huỳnh A:* Bà Lê Kim D1, luật sư của Văn phòng Luật sư Lê Quang H - Đoàn Luật sư tỉnh L. (Có mặt)

- *Bị hại:* Công ty TNHH Một thành viên C1 (LA) (gọi tắt là Công ty C1); Địa chỉ trụ sở: Số B, tổ A, Đường T, ấp B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Cẩm H1, sinh năm 1983 - Chức vụ: Giám đốc. (Có mặt)

- *Nguyên đơn dân sự:* Tổng Công ty B1; Địa chỉ trụ sở: Số G L, phường P, quận H, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền là:

1. Bà Vũ Thu T2 - Chức vụ: Phó giám đốc Ban kiểm soát tuân thủ - Pháp chế. (Vắng mặt)

2. Ông Lê Văn B, sinh năm 1981 - Chức vụ: Giám định viên - Ban giám định bồi thường xe cơ giới. (có mặt).

3. Ông Bùi Quang M, sinh năm 1966- Chức vụ: Cán bộ giám định Công ty B2. (Có mặt)

4. Bà Nguyễn Thị Phương T1 - Chức vụ: Chuyên viên Ban kiểm soát tuân thủ - Pháp chế. (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ trụ sở: Số G L, phường P, quận H, thành phố Hà Nội.

Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo hoặc không có liên quan đến kháng cáo không triệu tập đến tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 20 phút, ngày 12/12/2021, Thái Huỳnh A, sinh năm 1983; cư trú số B đường T, Phường D, thành phố T, tỉnh Long An điều khiển xe ô tô biển số 62A-093.15 lưu thông trên Đường T, hướng từ đường N2 về cầu N thuộc Ấp C, xã B, huyện Đ, tỉnh Long An.

Khi A điều khiển xe đi đến cầu N thì va chạm với xe ô tô biển số 62A-082.47, do ông Huỳnh Tân M1 trú tại Ấp B, xã B, huyện Đ, tỉnh Long An điều khiển theo hướng ngược lại, thời điểm xảy ra va chạm trên xe ô tô của ông M1 có 04 người gồm; bà Nguyễn Thị Cẩm H1, cháu Huỳnh Ánh D2, sinh năm 2008, bà Huỳnh Thị Huỳnh N và bà Huỳnh Thị Ngọc Lê . Hậu quả hai xe ô tô nêu trên bị hư hỏng nặng, những người ngồi trên xe bị thương tích nhẹ. Sau khi xảy ra tai nạn, Thái Huỳnh A đã rời khỏi hiện trường.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 08 ngày 09/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Đ kết luận: Trị giá chiếc xe ô tô 62A -082.47 khi chưa hư hỏng là 520.643.000 đồng (năm trăm hai mươi triệu, sáu trăm bốn mươi ba nghìn đồng), kinh phí sửa chữa tài sản bị hư hỏng là 254.175.000 đồng (hai trăm năm mươi bốn triệu, một trăm bảy mươi lăm nghìn đồng), phần sửa chữa tài sản, tính theo giá trị tài sản đã khấu hao là 186.386.000 đồng (một trăm tám mươi sáu triệu, ba trăm tám mươi sáu nghìn đồng).

Tại bản kết luận giám định số 2048/QĐ-KTHS ngày 28/6/2022 của Phân viện khoa học hình sự Bộ C2 tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

Tại thời điểm hiển thị “12-12-2021 18:18:33” (18 giờ 18 phút 33 giây ngày 12-12-2021) trên tập tin video gửi giám định ký hiệu A nêu tại mục II.1, tốc độ của xe ô tô liên quan đến vụ tai nạn là khoảng từ 118,3 ki-lô-mét/giờ (km/h) đến

123,3 ki-lô-mét/giờ (km/h).

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe mô tô biển số 62A-082.47 là của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên C1 (LA) (gọi tắt là Công ty C1) do bà Nguyễn Thị Cẩm H1 làm chủ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trả lại chiếc xe ô tô nêu trên cho bà H1, theo quyết định xử lý vật chứng số 12/QĐ-CQĐT ngày 10/6/2022.

Cáo trạng số 50/CT-VKSĐH ngày 12 tháng 10 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ đã truy tố bị cáo Thái Huỳnh A về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 63/2024/HS-ST ngày 23 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An, đã xử: Tuyên bố bị cáo Thái Huỳnh A phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 260, điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 32, Điều 35 Bộ luật Hình sự; Các Điều 299, Điều 326, Điều 327 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Xử phạt bị cáo Thái Huỳnh A 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Buộc Thái Huỳnh A phải bồi thường cho:

- Bà Huỳnh Thị Ngọc L số tiền 3.950.000 đồng (ba triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng).

- Bồi thường cho Công ty TNHH Một thành viên C1 131.500.000 đồng (một trăm ba mươi một triệu năm trăm nghìn đồng) gồm: 130.000.000 đồng (một trăm ba mươi triệu đồng) tiền thuê xe; tiền thuê xe chuyển phương tiện đến nơi sửa chữa là 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn).

- Tổng công ty B1: 208.796.449 đồng (hai trăm lẻ tám triệu bảy trăm chín mươi sáu nghìn bốn trăm bốn mươi chín đồng).

Tổng cộng: 344.246.449 đồng (ba trăm bốn mươi bốn triệu, hai trăm bốn mươi sáu nghìn, bốn trăm bốn mươi chín đồng). Khấu trừ vào số tiền bị cáo đã nộp là 190.336.000 đồng (một trăm chín mươi triệu đồng ba trăm ba mươi sáu nghìn đồng) tại các biên lai thu số 0001345 ngày 07/10/2022 và số 0000877 ngày 17/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Huệ và biên lai thu số 0000347 ngày 18/8/2023 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Long An.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong số tiền bồi thường, hàng tháng bị cáo A còn phải chịu lãi suất của số tiền chậm thi hành theo Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng khác.

Ngày 06 tháng 9 năm 2024, bị cáo Thái Huỳnh A kháng cáo yêu cầu xem xét về trách nhiệm dân sự: không đồng ý bồi thường cho bà H1 số tiền thuê xe trong 10 tháng là 130.000.000 đồng; không chấp nhận bồi thường chi phí sửa xe

là 208.796.499 đồng mà chỉ chấp nhận bồi thường số tiền 186.386.000 đồng.

Ngày 16 tháng 9 năm 2024, công ty TNHH MTV C1 do bà Nguyễn Thị Cẩm H1 là người đại diện theo pháp luật có kháng cáo quá hạn. Tòa án nhân dân tỉnh Long An đã ban hành Quyết định số 01/2025/HSPT-QĐ ngày 18/2/2025 về việc không chấp nhận kháng cáo quá hạn.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung án sơ thẩm đã nêu và xác định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là đúng tội, không oan. Do mức án Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là phù hợp đối với hành vi của bị cáo gây ra, nên bị cáo không kháng cáo đối với phần hình phạt đã tuyên; bị cáo kháng cáo xin Hội đồng xét xử không đồng ý bồi thường cho bà H1 số tiền thuê xe trong 10 tháng là 130.000.000 đồng; không chấp nhận bồi hường chi phí sửa xe là 208.796.499 đồng mà chỉ chấp nhận bồi thường số tiền 186.386.000 đồng.

Kiểm sát viên - đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

- Về thủ tục tố tụng: Thủ tục kháng cáo của bị cáo trong thời gian luật định, những yêu cầu kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

- Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng quy định pháp luật, không oan cho bị cáo.

Cấp sơ thẩm xác định bị cáo Thái Huỳnh A không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tính tiết giảm nhẹ: bị cáo Thái Huỳnh A thật thà khai báo ăn năn hối cải, đã nộp tự nguyện khắc phục hậu quả, bản thân bị cáo được tặng giấy khen trong quá trình công tác, cha mẹ bị cáo là người có công cách mạng, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Toà án cấp sơ thẩm đã xem xét và xử phạt bị cáo Thái Huỳnh A 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) là có căn cứ.

Xét kháng cáo bị cáo xin xem xét về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo kháng cáo nhưng không bổ sung tài liệu chứng cứ gì để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình, tuy nhiên xem xét đến số tiền bồi thường sửa chữa xe hư hỏng, cấp sơ thẩm chấp nhận thực tế sửa chữa mới mà không khấu trừ khấu hao giá trị tài sản đã qua sử dụng là chưa phù hợp (xe còn giá trị sử dụng 73,33%) là 186.386.000 đồng, do đó xét kháng cáo của bị cáo là có căn cứ.

Đối với số tiền bồi thường thiệt hại do trong thời gian xe bị hư hỏng, công ty TNHH MTV C1 phải thuê xe khác hoạt động, nên cấp sơ thẩm xem xét chấp nhận 10 tháng tương ứng với 130.000.000 đồng là phù hợp. Bị cáo kháng cáo

nhưng không đưa ra tình tiết chứng cứ gì chứng minh cho yêu cầu kháng cáo nên không chấp nhận. Các khoản khác không kháng cáo nên giữ nguyên.

Do đó đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm d khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2021: Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Thái Huỳnh A, sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 63/2024/HS-ST ngày 23 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An đã tuyên về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc Thái Huỳnh A phải bồi thường cho:

- Bà Huỳnh Thị Ngọc L số tiền 3.950.000 đồng (ba triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng).

- Bồi thường cho Công ty TNHH Một thành viên C1 131.500.000 đồng (một trăm ba mươi một triệu năm trăm nghìn đồng) gồm: 130.000.000 đồng (một trăm ba mươi triệu đồng) tiền thuê xe; tiền thuê xe chuyển phương tiện đến nơi sửa chữa là 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn).

- Bồi thường cho Tổng công ty B1: 186.386.000 đồng (Một trăm tám mươi sáu triệu ba trăm tám mươi sáu nghìn đồng).

Tổng cộng: 321.836.000 đồng (ba trăm hai mươi một triệu, tám trăm ba mươi sáu nghìn đồng). Khấu trừ vào số tiền bị cáo đã nộp là 190.336.000 đồng (một trăm chín mươi triệu đồng ba trăm ba mươi sáu nghìn đồng) tại các biên lai thu số 0001345 ngày 07/10/2022 và số 0000877 ngày 17/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Huệ và biên lai thu số 0000347 ngày 18/8/2023 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Long An.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong số tiền bồi thường, hàng tháng bị cáo A còn phải chịu lãi suất của số tiền chậm thi hành theo Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

Ngoài ra trong vụ án này bị cáo Thái Huỳnh A thực hiện hành vi phạm tội nghiêm trọng nhưng cấp sơ thẩm áp dụng điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 là sai lầm trong áp dụng cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

Đối với nội dung kháng cáo quá hạn của bà Nguyễn Thị Cẩm H1: Tòa án nhân dân tỉnh Long An đã ban hành Quyết định số 01/2025/HSPT-QĐ ngày 18/2/2025 về việc không chấp nhận kháng cáo quá hạn là phù hợp.

Các quyết định khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị

Ngoài ra xét thấy bị cáo Thái Huỳnh A phạm tội là nghiêm trọng nhưng cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt là sai lầm nghiêm trọng trong áp dụng pháp luật, đề nghị cấp sơ thẩm rút kinh nghiệm.

Ý kiến phát biểu luật sư cho bị cáo Thái Huỳnh A như sau: Thống nhất với tội danh, điều luật, hình phạt mà cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo nên không

kháng cáo, không tranh luận. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo gây thiệt hại tài sản xe của Công ty TNHH Một thành viên C1 nên căn cứ vào kết quả định giá tài sản là căn cứ pháp lý để xử lý, cấp sơ thẩm buộc bị cáo bồi thường chi phí sửa chữa mới không khấu trừ tỷ lệ khấu hao là chưa phù hợp, nên tôi thống nhất với quan điểm của Kiểm sát viên. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo bồi thường khoản tiền là 186.386.000 đồng. Đối với khoản bồi thường tiền thuê xe cho Công ty TNHH Một thành viên C1 trong 10 tháng là 130.000.000 đồng, phía công ty không có chứng từ hóa đơn phù hợp nên đề nghị không chấp nhận.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn pháp luật quy định, yêu cầu kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật nên Tòa án nhân tỉnh Long An thụ lý xét xử theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 20 phút, ngày 12/12/2021, tại cầu N thuộc đoạn đường T ấp C, xã B, huyện Đ, tỉnh Long An, Thái Huỳnh A điều khiển xe ô tô biển số 62A-093.15 chạy từ hướng quốc lộ N về cầu N. Khi đến cầu N xe của A va chạm với xe ô tô biển số 62A-082.47 do Huỳnh Tân M1 điều khiển theo hướng ngược lại. Kết luận giám định số 2048/QĐ-KTHS ngày 28/06/2022 của Phân viện khoa học hình sự Bộ C2 tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tốc độ của xe ô tô liên quan đến vụ tai nạn là khoảng từ 118,3 ki-lô-mét/giờ (km/h) đến 123,3 ki-lô-mét/giờ (km/h). Hành vi của bị cáo Thái Huỳnh A đã vi phạm khoản 1 Điều 8 và khoản 1 Điều 11 Luật giao thông đường bộ. Hậu quả, xe ô tô của ông M1 điều khiển bị hư hỏng theo định giá là 186.386.000 đồng (một trăm tám mươi sáu triệu, ba trăm tám mươi sáu nghìn đồng), những người ngồi trên xe bị thương tích nhẹ. Đoạn đường xảy ra tai nạn có biển báo tốc độ tối đa là 40km/h, biển báo cầu hẹp nhưng A vẫn điều khiển xe chạy với vận tốc theo giám định khoảng 118,3km/h đến 123,3km/h, do không tuân thủ tốc độ khi lái xe và không chấp hành hiệu lệnh và chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ nên xảy ra tai nạn. Lỗi dẫn đến tai nạn là do bị cáo gây ra. Như vậy hành vi của bị cáo Thái Huỳnh A đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm d khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng quy định pháp luật, không oan.

[3] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo 30.000.000 đồng. Bị cáo không có kháng cáo đối với phần hình phạt đã tuyên nên không xét đến.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Thái Huỳnh A: Bị cáo Thái Huỳnh A kháng cáo nhưng không bổ sung tình tiết nào mới, cấp sơ thẩm cũng nhận định đầy đủ, đúng đắn phân trách nhiệm dân sự. tuy nhiên xem xét đến số tiền bồi thường sửa chữa xe hư hỏng, cấp sơ thẩm chấp nhận thực tế sửa chữa mới mà không khấu trừ khấu hao giá trị tài sản đã qua sử dụng là chưa phù hợp (xe còn giá trị sử dụng 73,33%) là 186.386.000 đồng, do đó xét kháng cáo của bị cáo là có căn cứ chấp nhận như lời đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Đối với số tiền bồi thường thiệt hại do trong thời gian xe bị hư hỏng, công ty TNHH MTV C1 phải thuê xe khác hoạt động, nên cấp sơ thẩm xem xét chấp nhận 10 tháng tương ứng với 130.000.000 đồng là phù hợp. Bị cáo kháng cáo nhưng không đưa ra tình tiết chứng cứ gì chứng minh cho yêu cầu kháng cáo nên không chấp nhận như lời đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

[5] Do đó, căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm d khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2021: Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Thái Huỳnh A, sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 63/2024/HS-ST ngày 23 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An về phân trách nhiệm dân sự.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc Thái Huỳnh A phải bồi thường cho:

- Bà Huỳnh Thị Ngọc L số tiền 3.950.000 đồng (ba triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng).

- Công ty TNHH Một thành viên C1 131.500.000 đồng (một trăm ba mươi một triệu năm trăm nghìn đồng) gồm: 130.000.000 đồng (một trăm ba mươi triệu đồng) tiền thuê xe; tiền thuê xe chuyển phương tiện đến nơi sửa chữa là 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn).

- Tổng công ty B1: 186.386.000 đồng (Một trăm tám mươi sáu triệu ba trăm tám mươi sáu nghìn đồng).

Tổng cộng: 321.836.000 đồng (ba trăm hai mươi một triệu, tám trăm ba mươi sáu nghìn đồng). Khấu trừ vào số tiền bị cáo đã nộp là 190.336.000 đồng (một trăm chín mươi triệu đồng ba trăm ba mươi sáu nghìn đồng) tại các biên lai thu số 0001345 ngày 07/10/2022 và số 0000877 ngày 17/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Huệ và biên lai thu số 0000347 ngày 18/8/2023 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Long An.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong số tiền bồi thường, hàng tháng bị cáo A còn phải chịu lãi suất của số tiền chậm thi hành theo Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

[6] Ngoài ra xét thấy bị cáo Thái Huỳnh A phạm tội là nghiêm trọng nhưng cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt là sai lầm nghiêm trọng trong áp dụng pháp luật, đề nghị cấp sơ thẩm rút kinh nghiệm.

[7] Đối với nội dung kháng cáo quá hạn của bà Nguyễn Thị Cẩm H1: Ngày 18 tháng 02 năm 2025, Tòa án nhân dân tỉnh Long An đã ban hành Quyết định số

01/2025/HSPT-QĐ về việc không chấp nhận kháng cáo quá hạn là phù hợp.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Thái Huỳnh A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận.

[9] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm..

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm d khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2021

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Thái Huỳnh A.

Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 63/2024/HS-ST ngày 23 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An về phần trách nhiệm dân sự.

Tuyên bố bị cáo Thái Huỳnh A phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 32, Điều 35 Bộ luật Hình sự; Các Điều 299, Điều 326, Điều 327 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Xử phạt bị cáo Thái Huỳnh A 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự 2015; Điều 584, Điều 589 và Điều 590 Bộ luật Dân sự.

Buộc Thái Huỳnh A phải bồi thường cho:

- Bà Huỳnh Thị Ngọc L số tiền 3.950.000 đồng (ba triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng).

- Công ty TNHH Một thành viên C1 131.500.000 đồng (một trăm ba mươi một triệu năm trăm nghìn đồng) gồm: 130.000.000 đồng (một trăm ba mươi triệu đồng) tiền thuê xe; tiền thuê xe chuyển phương tiện đến nơi sửa chữa là 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn).

- Tổng công ty B1: 186.386.000 đồng (Một trăm tám mươi sáu triệu ba trăm tám mươi sáu nghìn đồng).

Tổng cộng: 321.836.000 đồng (ba trăm hai mươi một triệu, tám trăm ba mươi sáu nghìn đồng). Khấu trừ vào số tiền bị cáo đã nộp là 190.336.000 đồng (một trăm chín mươi triệu đồng ba trăm ba mươi sáu nghìn đồng) tại các biên lai thu số 0001345 ngày 07/10/2022 và số 0000877 ngày 17/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Huệ và biên lai thu số 0000347 ngày 18/8/2023 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Long An.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong số tiền bồi thường, hàng tháng bị cáo A còn phải chịu lãi suất của số tiền chậm thi hành theo Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Bị cáo Thái Huỳnh A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, án phí dân sự phúc thẩm.

Bị cáo A phải nộp 16.091.800 đồng (Mười sáu triệu không trăm chín mươi một nghìn tám trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Các khoản khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật sau khi hết thời gian kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Long An (01b);
- Sở Tư pháp tỉnh Long An (01b);
- TAND huyện (02b);
- VKSND huyện (01b);
- CQĐT Công an cấp huyện (01b);
- Chi cục THADS huyện (01b);
- Bị cáo (01b);
- UBND xã nơi bị cáo cư trú (01b);
- Người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hùng Cường